

TUẦN 23

Sáng: Thứ hai, ngày 20 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ**SHDC: Phát động hội diễn theo chủ đề: Quê hương em****I. MỤC TIÊU:**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Biết được nội dung, kế hoạch hội diễn văn nghệ của lớp .
- Hào hứng tham gia hoạt động chuẩn bị.
- Yêu quê hương

II. CHUẨN BỊ:

- Ghế ngồi , nội dung nhận xét

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TIẾN HÀNH:

- + Ổn định tổ chức.
- + Chỉnh đốn trang phục, đội ngũ
- + Đứng nghiêm trang
- + Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca
- + Tuyên bố lí do, giới thiệu thành phần dự lễ chào cờ chương trình của tiết chào cờ.
- + **GV nêu nhận xét chung của toàn trường theo phần chuẩn bị của Tổng phụ trách**
- + **Nhận xét thi đua của lớp tuần qua**
 - . Thực hiện việc học tốt, tham gia lớp học đầy đủ, đúng giờ, ngồi học nghiêm túc.
 - . Thực hiện nề nếp học tập, phong trào thi đua học tập,.....
 - . Thực hiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh nhà cửa
 - . Nề nếp giữ vở sạch, viết chữ đẹp....
- + **Phát động thi đua :**
 - Duy trì mọi nề nếp
 - Thực hiện việc phòng dịch nghiêm túc
 - Thường xuyên làm bài và chuẩn bị bài
 - Chuẩn bị tiết mục đơn ca theo chủ đề “ Quê hương em” ca ngợi Tổ quốc, tình yêu quê hương, đất nước
 - Hoạt động văn nghệ .

Điều chỉnh nội dung:**Tiết 2 + 3 : TIẾNG VIỆT****CHỦ ĐỀ 3: MÁI TRƯỜNG MẾN YÊU****Bài 1: Tôi đi học (Tiết 1 + 2)****I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. **Năng lực:** đọc đúng , rõ ràng một VB tự sự ngắn và đơn giản , kể lại một trải nghiệm từ ngôi thứ nhất : đọc đúng vần yêm và tiếng , từ ngữ có vần này hiểu và trả lời các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

Viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn .

Nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

1. **Phẩm chất** : tình cảm đối với bạn bè , thầy cô , trường lớp : khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân

II. CHUẨN BỊ:

GV: Máy tính, GA điện tử

III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Khởi động

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và để trả lời các câu hỏi

a , Hình ảnh bạn nào giống với em trong ngày đầu đi học ?

b . Ngày đầu đi học của em có gì đáng nhớ ?

- GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài đọc Tôi đi học

HS quan sát tranh để trả lời các câu hỏi

- Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác

2. Đọc

- GV đọc mẫu toàn VB. GV hướng dẫn HS luyện phát âm từ ngữ có vần mới

+ GV đưa từ âu yếm và hướng dẫn HS đọc . GV đọc mẫu vần yếm và từ âu yếm , HS đọc theo

+ Một số (2 - 3) HS đánh vần , đọc trơn , HS đọc câu

+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS luyện phát âm một số tiếng khó quanh , nhiên , hiên , riêng .

+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2. GV hướng dẫn HS đọc những câu dài .

HS đọc đoạn

+ GV chia VB thành các đoạn (đoạn 1 : từ đầu đến tôi đi học , đoạn 2 : phần còn lại) .

+ Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt .

+ GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong VB

+ HS tìm từ ngữ có vần mới trong bài đọc (âu yếm) .

HS đọc câu

HS đọc đoạn

+ 1- 2 HS đọc thành tiếng toàn VB ,

+ GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi .

TIẾT 2

3. Trả lời câu hỏi :

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi

a . Ngày đầu đi học , bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh ra sao ?

b . Những học trò tôi đã làm gì khi còn bỡ ngỡ ?

c . Bạn nhỏ thấy người bạn ngồi bên thề nào

HS trả lời các câu hỏi

4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a ở mục 3:

- GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi (có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở .

- GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu ; đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

*.Củng cố: Nhận xét tiết học. Dặn đọc lại bài.

HS viết câu trả lời vào vở . (a . Ngày đầu đi học , bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh đều thay đổi .)

Điều chỉnh sau bài dạy

Tiết 4: TỰ NHIÊN XÃ HỘI

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ ĐỘNG VẬT VÀ THỰC VẬT (TIẾT 2)

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Năng lực

- Hệ thống lại được các kiến thức đã học về chủ đề thực vật và động vật, tên, các bộ phận, lợi ích, chăm sóc, giữ an toàn.

- Bước đầu biết tự đánh giá việc chăm sóc và bảo vệ cây, con vật nuôi và những việc cần làm để bảo vệ bản thân khi tiếp xúc với một số cây và con vật nuôi.

- Có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây trồng vật nuôi.

2. Phẩm chất

- Có ý thức giữ gìn và chăm sóc cây cối và vật nuôi.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Máy tính và 3 loại phiếu trình chiếu cho HS tự đánh giá

- HS: SGK.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động 5'

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

+ Em đã làm gì để bảo vệ cây xanh và các con vật?

- GV nhận xét, giới thiệu bài.

- Xung phong nêu

- Nhắc lại tên bài

2. Thực hành tự đánh giá 25'

*** Hoạt động 1: Tự đánh giá: Em đã làm gì để chăm sóc và bảo vệ cây?**

- GV trình chiếu phiếu và hướng dẫn HS tự đánh giá.

STT	Những việc em đã làm	Em tự đánh giá
1	Em cùng bố mẹ trồng cây ở nhà	
2	Hằng ngày em chăm sóc và tưới cây	
3	Em cùng bố mẹ xới đất, nhổ cỏ cho cây.	
4	Cắt tỉa cây trong chậu vườn	
5	Em không ngắt hoa bẻ cành nơi công cộng	
6	Em không giẫm lên cỏ, cây xanh nơi công cộng.	
...		

- GV cùng HS tổng kết đánh giá chung và kết luận.

*** HĐ 2: Tự đánh giá: Em đã làm gì để chăm sóc và bảo vệ các con vật?**

- GV trình chiếu và hướng dẫn HS tự đánh giá trong phiếu.

STT	Những việc em đã làm	Em tự đánh giá
1	Em không đánh đập vật nuôi	
2	Hằng ngày em cho vật nuôi của em ăn và chăm sóc chúng	
3	Em cùng bố mẹ cho vật nuôi đi tiêm phòng.	
4	Em cùng bố mẹ che ấm cho vật nuôi vào mùa đông và tắm mát cho chúng vào mùa hè.	
5	Em cùng gia đình và khuyên mọi người thả động vật hoang dã về nơi sống của chúng, không ăn thịt chúng.	

- HS đọc từng mục, cả lớp lắng nghe và giơ tay tự đánh giá về mình (Nếu có thì giơ tay, không thì Không giơ tay)

- HS đọc từng mục, cả lớp lắng nghe và giơ tay tự đánh giá về mình (Nếu có thì giơ tay, không thì Không giơ tay)

- ...
- GV cùng HS tổng kết đánh giá chung và kết luận.
 - * Hoạt động 3: Tự đánh giá: Em đã làm gì để giữ gìn an toàn cho bản thân khi tiếp xúc với một số cây và con vật.**
 - GV trình chiếu và hướng dẫn HS tự đánh giá trong phiếu.

STT	Những việc em đã làm	Em tự đánh giá
1	Em không đánh đập kéo đuôi vật nuôi	
2	Em không đùa nghịch trước các con vật to lớn như Trâu , Bò,....	
3	Em không chọc tổ ong, kiến....	
4	Em không ngắt hoa bẻ cành cây.	
5	Em không tự ăn lá, quả chín mọc bên đường hay trong rừng....	
...		

- GV cùng HS tổng kết đánh giá chung và kết luận.
- 3. Vận dụng 5'**
- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.
- Dẫn dò: Yêu cầu HS tiếp tục tìm hiểu các cây xanh và các con vật khác có ở xung quanh nhà, trường và địa phương hoặc qua sách báo, Internet và chia sẻ với các bạn trong nhóm / lớp .

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

- Nghe và thực hiện.

- HS đọc từng mục, cả lớp lắng nghe và giơ tay tự đánh giá về mình (Nếu có thì giơ tay, không thì Không giơ tay)

Chiều: Thứ hai, ngày 20 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: ĐẠO ĐỨC

BÀI 21: KHÔNG TỰ Ý LẤY VÀ SỬ DỤNG ĐỒ CỦA NGƯỜI KHÁC

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết được tác hại của việc tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác.
- Rèn luyện thói quen tôn trọng đồ của người khác.
- Thể hiện thái độ không đồng tình với việc tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Máy tính, GA điện tử

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Khởi động :

Tổ chức hoạt động tập thể

- GV ? “Đồ dùng không phải của ta Lấy dùng không hỏi, đã là đúng chưa?”

- HS suy nghĩ, trả lời.

Kết luận:

2. Khám phá

Tìm hiểu vì sao không nên tự ý lấy đồ của người khác

- GV đưa 4 tranh lên màn hình, kể chuyện

- GV mời một HS kể tóm tắt câu chuyện.

+ Em hãy nhận xét về hành động của Ben trong câu chuyện trên.

+ Theo em, vì sao không nên tự ý lấy đồ của người khác?

- GV khen ngợi, tổng kết ý kiến của HS qua lời kết luận sau:

Kết luận:

3. Luyện tập

Hoạt động 1: Xác định bạn nào đáng khen, bạn nào cần nhắc nhở

- GV cho HS quan sát hai tranh mục Luyện tập trong SGK

- Bạn nào đáng khen, bạn nào cần nhắc nhở? Vì sao?

- GV khen ngợi các ý kiến của HS và tổng kết.

Kết luận

Hoạt động 2 Chia sẻ cùng bạn

- GV đặt câu hỏi: Đã có khi nào em tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác chưa? Khi đó em cảm thấy như thế nào?

- HS chia sẻ qua thực tế của bản thân.

- GV nhận xét.

4. Vận dụng

Hoạt động 1 Đưa ra lời khuyên cho bạn

- Em sẽ khuyên bạn điều gì khi gặp tình huống trong các bức tranh.

HS TL

Quan sát tranh

- Nghe kể chuyện
- Kể lại

- Quan sát tranh
- TLCH

- Cá nhân chia sẻ

- Cá nhân đưa ra lời

Kết luận:

khuyên

Hoạt động 2: Em không tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác

- HS có thể tưởng tượng và đóng vai theo các tình huống khác nhau.

- Cá nhân đóng vai

Kết luận:

Thông điệp: GV chiếu lên màn hình.

Dặn dò: chuẩn bị bài sau và thực hiện thói quen tôn trọng đồ của người khác

- Đọc thông điệp

Tiết 2: TIẾNG VIỆT *

BÀI 6: NGÔI NHÀ

A MỤC TIÊU

* *Phát triển năng lực:* Đọc được yêu cầu của các bài tập trong bài.

Thông qua hoạt động chép lại cho đúng chính tả, điền từ ngữ đúng vào chỗ trống, sắp xếp từ ngữ và viết lại câu, mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân.

* *Phát triển phẩm chất:* yêu thương, biết ơn cha mẹ; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân; khả năng làm việc nhóm

- Cảm nhận được tình cảm ấm áp của gia đình được thể hiện qua tranh và tình huống nói theo tranh, từ đó gần gũi hơn với gia đình và người thân quen.

B. CHUẨN BỊ

GV: chuẩn bị nội dung của bài học

HS: bài tập

C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

1. Khởi động

Gv cho hs hát một bài hát về ngôi nhà
? bài hát đó nói về ai?

Nhà của bạn ở đâu? Bạn có yêu
ngôi nhà của mình không

2. Thực hành

Bài 1: đánh dấu x vào những từ ngữ có thể kết hợp với từ nhà

GV yêu cầu học sinh thực hiện trong nhóm

Hs đọc yêu cầu tìm hiểu nội dung của bài học

? Bài yêu cầu bạn làm gì?

đánh dấu x vào những từ ngữ có thể kết hợp với từ nhà

đáp án đúng

nhà sạch sẽ, nhà gọn gàng, nhà rộng rãi, nhà ngăn nắp, nhà thoáng mát, nhà chung cư, nhà gỗ, nhà tre,

Bạn đọc bài làm của bạn cho tôi nghe

Gv nhận xét bài làm của học sinh

Bài 2: BÀI TẬP TỰ TRỌN

Bài 1:Đánh dấu x vào trước câu viết đúng

GV yêu cầu học sinh thực hiện trong nhóm chia sẻ với bạn

GV yêu cầu hs chia sẻ nhóm trước lớp

GV nhận xét

Bài 2.Gv yêu cầu hs thực hiện trong nhóm

GV yêu cầu hs thực hiện trong nhóm

Gv yêu cầu hs chia sẻ trong nhóm trước lớp

Gv nhận xét

Bài 3: Trộn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống

Gv yêu cầu hs thực hiện trong nhóm

GV yêu cầu hs thực hiện trong nhóm

Gv yêu cầu hs chia sẻ trong nhóm trước lớp

Gv nhận xét

Bài 4: Sắp xếp từ ngữ thành câu và viết lại câu.

Gv yêu cầu hs thực hiện trong nhóm

GV yêu cầu hs thực hiện trong nhóm

Gv yêu cầu hs chia sẻ trong nhóm trước lớp

Gv nhận xét

4. Cũng cố:GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học . GV tóm tắt lại những nội dung chính .

- GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .

- GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS .

Điều chỉnh bổ sung:

Bài 1.Hs đọc yêu cầu tìm hiểu nội dung của bài học

? Bài yêu cầu bạn làm gì ?

Đánh dấu x vào trước câu viết đúng

Chiếc lá rụng xuống thềm nhà.

Bài 2

Hs đọc yêu cầu của bài

? Bài yêu cầu bạn làm gì ?

Chép lại bài ngôi nhà

Em yêu nhà em

Hàng xoan trước ngõ

Hoa xao xuyên nở

Như mây từng chùm

Hs đọc yêu cầu của bài

? Bài yêu cầu bạn làm gì ?

Trộn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống

Bạn hãy đọc câu đó cho mình

Ngày cháu còn thấp bé

Cánh cửa có hai then

Cháu chỉ cài then dưới

Nhờ bà cài then trên

Bài 4

Hs đọc yêu cầu của bài

? Bài yêu cầu bạn làm gì ?

Sắp xếp từ ngữ thành câu và viết lại câu.

Nhà bà thoáng mát và rộng rãi

Nhà em ở chung cư

Tiết 3: TOÁN *

LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU: Giúp HS ôn tập về:

1. Phát triển các kiến thức

- Nhận biết được số có hai chữ số.
- Đọc, viết số, so sánh và sắp xếp được thứ tự các số có hai chữ số.
- Vận dụng vào thực tiễn.

2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất

- Qua một số bài toán vui (ghép hình, dãy số theo “quy luật”, lập số từ các chữ số).
- HS làm quen với phương pháp phân tích, tổng hợp, phát triển tư duy logic, năng lực giải quyết vấn đề.
- Giao tiếp, diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính và câu trả lời cho bài toán.
- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh, ảnh/ 24,25; bảng phụ.
- HS: Bảng con, VBT, Bộ đồ dùng toán 1, màu vẽ.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

TIẾT 1

KHỞI ĐỘNG: 2’

- GV cùng cả lớp hát bài hát: Tập đếm.
- GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học.
- Ghi bảng: Luyện tập chung.

LUYỆN TẬP: 30’

Bài 1/24: Viết số thích hợp vào chỗ chấm (theo mẫu)

- GV yêu cầu HS đọc đề.
- Yêu cầu HS quan sát tranh mẫu:
 - + *Có mấy thẻ que tính một chục?*
 - + *Có mấy que tính rời?*
 - + *Có tất cả bao nhiêu que tính?*
 - + *Vậy 56 gồm mấy chục và mấy đơn vị?*
- YC học sinh quan sát các hình a,b,c,d và tương tự như vậy, nêu các số thích hợp điền vào chỗ chấm.
- GV cho HS chia sẻ trước lớp.
- GV cùng học sinh nhận xét.

- HS đọc đề.
- Trong hình vẽ các thẻ que tính một chục và các que tính rời.
 - + *Có 5 thẻ một chục.*
 - + *Có 6 que tính rời.*
 - + *Có tất cả 56 que tính.*
 - + *56 gồm 5 chục và 6 đơn vị.*
- HS đếm và viết số vào VBT.
- HS chia sẻ.
- HS nhận xét bạn.

Bài 2/24: Viết vào chỗ chấm (theo mẫu)

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- .- GV yêu cầu HS làm vào vở.
- GV cho 2 Hs lên chia sẻ trước lớp.
- GV cùng HS nhận xét.

Bài 3/25:

- GV nêu yêu cầu bài.
- GV yêu cầu học sinh nêu các số ghi trên các mảnh ghép trong hình vuông.
- GV cho HS thảo luận nhóm 2 để tìm các số tương ứng với các hình.
- GV gọi các nhóm trả lời
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 4/25. Nói (theo mẫu)

- GV gọi HS nêu YC bài.
- Yêu cầu HS quan sát hình trong bài tập 4.
- GV cho HS đọc các số ở mỗi con chim cánh cụt và cách đọc các số ở nổi con cá. GVHD mẫu.
- Giáo viên cho HS chơi trò chơi “Tiếp sức”

Cách chơi:

- Lớp chia thành 2 đội A và B. Các thành viên trong đội lần lượt lên nói con cá đúng với số ở con chim cánh cụt.
- Đội nào nói nhanh và đúng nhất sẽ chiến thắng.
- GV nhận xét, tuyên dương, công bố đội thắng cuộc.

Bài 5/25

- GV nêu YC bài.
- Yêu cầu HS quan sát hình BT5.
- + Đếm số ô vuông ở mỗi hình.
- + Hình nào có số ô vuông nhiều nhất?
- Tô màu đỏ vào hình có nhiều ô vuông nhất.
- + Hình nào có số ô vuông ít nhất?
- Tô màu vàng vào hình có ít ô vuông nhất.

- Hs đọc yêu cầu.

- HS làm vở.

- HS chia sẻ.

- Hs nhận xét bạn.

- HS đọc yêu cầu.

- HS thảo luận nhóm để tìm các số ứng với các hình.

- Đại diện 1 nhóm trình bày các nhóm còn lại nhận xét.

- HS nêu yêu cầu.

- HS quan sát mẫu

- HS tham gia chơi.

- HS lắng nghe.

- HS nhắc lại YC.

- HS trả lời.

- HS đếm hình.

- HS tô màu.

- + Những hình nào có số ô vuông bằng nhau?
- Tô màu xanh vào hai hình có số ô vuông bằng nhau.
- GV cùng HS nhận xét.

- HS lắng nghe.

VẬN DỤNG: 3'

4. củng cố, dặn dò:

- Bài học hôm nay con biết thêm điều gì?
- Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong VBT.
- Nhận xét tiết học, tuyên dương.

- HS chia sẻ.

Sáng : Thứ ba ngày 21 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: ÂM NHẠC

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: Toán

Bài 25: Dài hơn, ngắn hơn(tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực:

Nhận biết được và biết cách xác định đồ vật nào dài hơn, đồ vật nào ngắn hơn, hai đồ vật bằng nhau.

Bước đầu làm quen với phương pháp đối chiếu, so sánh, xác định mối quan hệ ngược nhau (a dài hơn b thì b ngắn hơn a).

2. Phẩm chất chung:

- Góp phần phát triển tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học.

II. Đồ dùng dạy - học:

GV: Máy tính, GA điện tử

III. Các hoạt động dạy - học:

TIẾT 1

1. Khởi động

- GV gọi 2 HS tóc ngắn và tóc dài 1
- Yêu cầu cả lớp quan sát và trả lời *tóc bạn nào dài hơn? Tóc bạn nào ngắn hơn?*
- GV nhận xét

- HS quan sát trả lời.

2. Khám phá:

1- Giới thiệu bài: Thông qua phần khởi động

giới thiệu bài mới: Dài hơn, ngắn hơn.

2. Khám phá: Dài hơn, ngắn hơn.

- Cho HS quan sát hình vẽ có bút mực, bút chì.
Các đầu bút đó đặt thẳng vạch dọc bên trái.

+ Trên hình vẽ 2 loại bút nào?

+ Bút nào dài hơn?

- GV nhận xét, kết luận: Bút mực dài hơn bút chì.

+ Bút nào ngắn hơn?

- GV nhận xét, kết luận: Bút chì ngắn hơn bút mực

- GV gọi HS nhắc lại: Bút mực dài hơn bút chì.
Bút chì ngắn hơn bút mực.

3. Hoạt động

* Bài 1

- Gọi HS đọc yêu cầu.

- Yêu cầu HS quan sát câu a và hỏi:

+ Trong hình vẽ gì?

+ Keo dán nào dài hơn?

- Nhận xét, kết luận.

- Tương tự, GV cho HS quan sát từng cặp hai vật ở câu b, c, d nhận biết được vật nào dài hơn trong mỗi cặp rồi trả lời câu hỏi : *Vật nào dài hơn?*

- GV lần lượt gọi HS trả lời từng câu b,c,d.

- GV nhận xét, kết luận:

* Bài 2:

- Cho HS quan sát tranh vẽ các con sâu A, B, C

- GV lần lượt hỏi:

+ Con sâu A dài mấy đốt?

+ Con sâu B dài mấy đốt?

+ Vậy còn con sâu C dài mấy đốt?

- GV yêu cầu HS so sánh chiều dài các con sâu, từ đó tìm con sâu ngắn hơn con sâu A.

- GV nhận xét, KL: Con sâu C ngắn hơn con sâu A.

- GV hỏi thêm: Con sâu nào dài hơn con sâu

- HS quan sát

- Bút mực và bút chì.

- Bút mực dài hơn.

- Vài HS nhắc lại.

- Bút chì ngắn hơn.

- Vài HS nhắc lại.

- 3 HS nhắc lại.

- HS đọc yêu cầu: Vật nào dài hơn?

- Keo dán màu xanh và keo dán màu vàng.

- Keo dán màu vàng dài hơn keo dán màu xanh.

- HS quan sát, suy nghĩ.

- HS phát biểu, lớp nhận xét.

- HS phát biểu, lớp nhận xét.

- HS quan sát.

- Con sâu A dài 9 đốt.

- Con sâu B dài 10 đốt.

- Con sâu C dài 8 đốt.

- HS suy nghĩ trả lời.

A? - GV nhận xét, KL: Con sâu B dài hơn con sâu A. * Bài 3 - Gọi HS đọc yêu cầu. - GV kẻ các vạch thẳng dọc ở đầu bên trái và ở đầu bên phải của các chìa khóa, yêu cầu HS quan sát chiều dài các chìa khóa. - GV cho HS nhận biết chìa khóa ở đặc điểm hình đuôi chìa khóa. - Gọi HS lần lượt trả lời các câu a, b, c, d. - GV nhận xét, kết luận: . * Bài 4 - Gọi HS đọc yêu cầu. - Cho HS quan sát chiều dài các con cá (kẻ vạch thẳng tương tự bài 3), từ đó xác định ba con cá, con nào dài nhất, con nào ngắn nhất. - GV nhận xét, kết luận: 4. Củng cố - NX chung giờ học - Xem bài giờ sau. Điều chỉnh sau bài dạy	- HS nhận xét. - HS phát biểu, lớp nhận xét. - HS đọc yêu cầu: So sánh dài hơn, ngắn hơn. - HS quan sát các chìa khóa. - HS phát biểu, lớp nhận xét. HS đọc yêu cầu: Con cá nào dài nhất? Con cá nào ngắn nhất? - HS quan sát. - HS phát biểu, lớp nhận xét.
---	--

Tiết 3+ 4: TIẾNG VIỆT
CD: MÁI TRƯỜNG MẾN YÊU
Bài 1 :TÔI ĐI HỌC(tiết 3,4)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. **Năng lực:** đọc đúng , rõ ràng một VB tự sự ngắn và đơn giản , kể lại một trải nghiệm từ ngôi thứ nhất : đọc đúng vần yêm và tiếng , từ ngữ có vần này hiểu và trả lời các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

Viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn .

Nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

1. **Phẩm chất :** tình cảm đối với bạn bè , thầy cô , trường lớp : khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân

II. CHUẨN BỊ:

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 3

5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở

- GV hướng dẫn HS làm việc để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu .
- GV yêu cầu HS trình bày kết quả .
- GV và HS thống nhất câu hoàn chỉnh . (GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở . Yêu cầu PH chụp bài, GV nhận xét bài của một số HS .

HS làm việc để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu

6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh

- GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh . Yêu cầu HS làm việc, quan sát tranh và trình bày kết quả nói theo tranh , HS và GV nhận xét .

HS làm và nêu kết quả.

TIẾT 4

7. Nghe viết

- GV đọc to cả hai câu (Mẹ dẫn tôi đi trên con đường làng dài và hẹp . Con đường này tôi đã đi lại nhiều mà sao thấy lạ .)
- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết .
- Đọc cho HS viết
- + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách

HS viết

8. Tìm trong hoặc ngoài bài đọc Tôi đi học từ ngữ có tiếng chứa vần ương , ương , ươi , ươi

- GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể có ở trong bài hoặc ngoài bài . HS làm việc để tìm và đọc thành tiếng từ ngữ có tiếng chứa các vần ương , ương , ươi , ươi.
- Một số (2 - 3) HS đánh vần , đọc trơn ; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Lớp đọc đồng thanh một số lần .

- HS nêu những từ ngữ tìm được .

9. Hát một bài hát về ngày đầu đi học

GV đưa ra một vài câu hỏi giúp HS hiểu lời bài hát . HS nói một câu về ngày đầu đi học

- HS nghe bài hát qua youtube

10. Củng cố

GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã

. HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay

học .

GV tóm tắt lại những nội dung chính .

GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học . GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS .

Điều chỉnh sau bài dạy

chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào)

Chiều : Thứ ba ngày 21 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: Tiếng Việt * + Tiết 2: Hoạt động trải nghiệm + Tiết 3: TNXH*

Đồng chí : Hoàng Thị Nga dạy

Sáng, Thứ tư ngày 22 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: TIẾNG ANH

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN

Bài 25: Dài hơn, ngắn hơn(Tiết 2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT: :

1. Năng lực:

Nhận biết được và biết cách xác định đồ vật nào dài hơn, đồ vật nào ngắn hơn, hai đồ vật bằng nhau.

Bước đầu làm quen với phương pháp đối chiếu, so sánh, xác định mối quan hệ ngược nhau (a dài hơn b thì b ngắn hơn a).

2. Phẩm chất :

- Góp phần phát triển tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Máy tính, GA điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1.Khởi động

- GV hỏi miệng: Quan sát bàn và ghế em đang ngồi học thì cái bàn cao hơn hay cái ghế cao hơn? - GV nhận xét

2. Khám phá :

1- Giới thiệu bài: Thông qua phần khởi động GV vào bài: Cao hơn, thấp hơn.

2. Khám phá: Cao hơn, thấp hơn.

- GV cho HS quan sát hình, dựa vào đường vạch ngang ở chân và ở đầu mỗi bạn để nhận biết được bạn nào thấp hơn, cao hơn hoặc cao hơn

- HS quan sát trả lời.

- HS quan sát, trả lời.

- HS nhận xét.

bằng bạn kia; bạn nào cao nhất, bạn nào thấp nhất.

- GV nhận xét, kết luận.

3. Hoạt động

* Bài 1

- Gọi HS đọc yêu cầu.

- GV hướng dẫn HS xác định các đường vạch ngang ở phía chân và phía đầu các con vật, từ đó so sánh, nêu được con vật nào cao hơn trong mỗi cặp.

- GV lần lượt gọi HS trả lời từng câu.

- GV nhận xét, kết luận:

a) Sư tử; b) Mèo;

c) Đà điểu; d) Gấu.

- GV hỏi thêm: *Con vật nào thấp hơn trong mỗi cặp?*

- GV nhận xét, kết luận.

* Bài 2

- Gọi HS đọc yêu cầu.

- GV tiến hành tương tự bài 1 giúp HS xác định được lọ hoa nào thấp hơn trong mỗi cặp.

- GV nhận xét, KL.

- GV hỏi thêm: *Lọ hoa nào cao hơn trong mỗi cặp?*

- GV nhận xét, kết luận.

* Bài 3

- Gọi HS đọc yêu cầu.

- Tương tự bài 1, GV hướng dẫn HS xác định các vạch ngang ở gốc cây và ngọn cây, quan sát, tìm ra được cây nào cao hơn hoặc thấp hơn cây kia. Từ đó tìm được cây cao nhất, cây thấp nhất trong mỗi hàng.

- GV nhận xét, kết luận:

4. Củng cố

- GV nhận xét, kết luận.

- NX chung giờ học.

- Xem bài giờ sau.

- HS đọc yêu cầu: Con vật nào cao hơn trong mỗi cặp?

- HS quan sát, suy nghĩ.

- HS phát biểu, lớp nhận xét.

- HS phát biểu, lớp nhận xét.

- HS đọc yêu cầu: Lọ hoa nào thấp hơn?

- HS quan sát, trả lời.

- HS nhận xét.

- HS phát biểu, lớp nhận xét.

- HS đọc yêu cầu: Tìm cây cao nhất, cây thấp nhất trong mỗi hàng.

- HS quan sát và trả lời, lớp nhận xét.

TIẾT 3+ 4: : TIẾNG VIỆT
CHỦ ĐỀ 3: MÁI TRƯỜNG MẾN YÊU
Bài 2: ĐI HỌC(tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. **Năng lực:** đọc đúng , rõ ràng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ , nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau , củng cố kiến thức về vần ; thuộc lòng bài thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

2 , **Phẩm chất :** tình cảm đối với trường lớp và thầy cô giáo ; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân , khả năng làm ..

II .ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Máy tính, GA điện tử

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1.Ôn và khởi động

- Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .

- Khởi động

+ GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi :

Các bạn trông như thế nào khi đi học ?

Nói về cảm xúc của ca sau mỗi ngày đi học?

+ GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời , sau đó dẫn vào bài thơ Đi học .

HS nhắc lại

+ Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi .
 Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đủ hoặc có câu trả lời khác .

2. Đọc

- GV đọc mẫu cả bài thơ . Chú ý đọc diễn cảm , ngắt nghỉ đúng nhịp thơ .

HS đọc từng dòng thơ

+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS (tương , lặng , râm , ...) .

+ Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc , ngắt nghỉ đúng dòng thơ , nhịp thơ .

- HS đọc từng khổ thơ

+ GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ ,

+ Một số HS đọc nối tiếp từng khổ , 2 lượt .

+ GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ

HS đọc từng dòng thơ

- HS đọc từng khổ thơ

trong bài thơ (nương : đất trồng trọt ở vùng đồi núi ; thăm thi : ở đây tiếng suối chảy nhẹ nhàng , khe khẽ như tiếng người nói thăm với nhau) .

+ HS đọc từng khổ thơ

+ Một số HS đọc, mỗi HS đọc một khổ thơ ,
Các bạn nhận xét , đánh giá

- HS đọc cả bài thơ

+1 - 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ .

+ Lớp học đồng thanh cả bài thơ .

3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau

- GV hướng dẫn HS cùng đọc lại bài thơ và tìm những tiếng có vần giống nhau ở cuối các dòng thơ .

GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả .

GV và HS nhận xét , đánh giá .

GV và HS thống nhất câu trả lời .

- HS đọc cả bài thơ

HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm những tiếng có vần giống nhau ở cuối các dòng thơ .

HS viết những tiếng tìm được vào vở .

4. Trả lời câu hỏi

GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi

a . Vì sao hôm nay bạn nhỏ đi học một mình

b . Trường của bạn nhỏ , đặc điểm gì ?

c , Cảnh trên đường đến trường có gì ?

GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời . Các bạn nhận xét , đánh giá

- GV và HS thống nhất câu trả lời .

HS tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi

HS trả lời từng câu hỏi ,

5. Học thuộc lòng

GV trình chiếu hai khổ thơ đầu .

Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ đầu GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ đầu bằng cách xoá / che dần một số từ ngữ trong bài thơ cho đến khi xoá / che hết . HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị che dần . Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ .

HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá che dần

6. Hát một bài hát về thầy cô

GV Sử dụng clip bài hát để cả lớp cùng hát theo , HS tập hát .

+ HS hát theo từng đoạn của bài hát ,

+ HS hát cả bài .

7. Củng cố

GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .

GV tóm tắt lại những nội dung chính ..

GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .

- GV nhận xét , khen ngợi , động viên

HS nhắc lại những nội dung đã học .

HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào)

CHIỀU: Thứ tư ngày 22 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: KĨ NĂNG SỐNG

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: ÂM NHẠC*

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC

Giáo viên chuyên dạy

Sáng: Thứ năm ngày 23 tháng 2 năm 2023

Tiết 1: MĨ THUẬT

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2: TOÁN

BÀI 26: ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực:

- Nhận biết được đơn vị đo độ dài dạng đơn vị tự quy ước và đơn vị đo cm (xăng-ti-mét). Có biểu tượng về “độ dài” của vật (theo số đo bằng đơn vị quy ước hoặc đơn vị đó cm).
- Biết cách đo độ dài một số đồ vật theo đơn vị cm hoặc đơn vị tự quy ước.
- Qua hoạt động thực hành đo, HS biết phân tích, so sánh độ dài các vật theo số đo của vật.
- Phát triển tư duy qua ước lượng, so sánh độ dài của các vật trong thực tế.

3 Phẩm chất chung:

- Góp phần phát triển tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học.
- Hoạt động thực hành đo, HS biết phân tích, so sánh độ dài các vật theo số đo của vật. Từ đó học sinh được phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học

II. Đồ dùng dạy - học:

GV: Máy tính, GA điện tử

HS: Thước kẻ có vạch chia cm.
Một số đồ vật thật để đo độ dài.

III. Các hoạt động dạy - học:

TIẾT 1

1. Khởi động(3')

GV cho HS hát

HS hát

2. Khám phá(12')

- Giới thiệu bài: Đơn vị đo độ dài.
- GV cho HS thực hành đo thước kẻ và bút chì của mình bằng bao nhiêu gang tay.
- Gọi 3 HS đo và nêu kết quả trước lớp.
- GV nhận xét- GV lưu ý : *Mỗi “gang tay” là một đơn vị “quy ước” (thường dùng để ước lượng độ dài).*

- HS thực hành đo.

- HS nhận xét.

Vận dụng :

a) HS quan sát tranh, đếm số gang tay đo chiều cao của mỗi lọ hoa, rồi nêu số đo mỗi lọ hoa (bằng gang tay).

- HS quan sát, thực hiện.

- HS phát biểu, lớp nhận xét.

- GV nhận xét, kết luận.

b) GV hướng dẫn HS thực hiện tương tự như câu a giúp các em nhận thấy bút chì dài hơn 1 gang tay, quyển sách dài hơn 2 gang tay, hộp bút chì bằng 2 gang tay, từ đó xác định được đồ vật nào dài nhất.

- HS quan sát tranh, đếm số gang tay ở mỗi vật rồi xác định đồ vật nào dài nhất.

- HS nhận xét.

- GV nhận xét, kết luận.

- GV yêu cầu HS lấy ra một số vật thật mà mình đã chuẩn bị , thực hành đo rồi nêu số đo của mỗi vật (bằng gang tay)

- HS thực hành đo

- Gọi HS nêu kết quả.

- Nhận xét.

- HS trình bày.

3. Hoạt động (16')

Khám phá :

- GV cho HS lần lượt quan sát các đồ vật thường thấy ở nhà mình như: Cạnh cửa sổ, cạnh bàn, chiều dài của ghế, chiều cao của bàn...rồi tập ước

- HS so sánh các số đo được rồi đưa ra kết quả.

lượng chiều dài hoặc chiều cao mỗi đồ vật theo “gang tay” của em (con số ước lượng này là “vào khoảng” mấy gang tay, chưa chính xác).

- Gọi nhiều HS nêu số đo mà em ước lượng.

- GV cho HS đo thực tế mỗi đồ vật đó (xác định đúng chiều dài, chiều cao mỗi vật đó theo “gang tay”).

- Cho HS so sánh số đo theo ước lượng với số đo thực tế để kiểm tra mình ước lượng đã đúng chưa.

- GV nhận xét

4. Củng cố (4')

- GV cho HS nói về bản thân hoặc các thành viên trong gia đình mình ở nhà đã vận dụng đo các vật bằng gang tay trong những trường hợp nào.

- HS thực hiện theo đường dẫn của GV.

Tiết 3+ 4: TIẾNG VIỆT

CD3: Mái trường mến yêu- Bài 3 . HOA YÊU THƯƠNG(tiết 1,2)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1.Năng lực:

Phát triển kỹ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB tự sự ngắn và đơn giản , kể lại một trải nghiệm từ ngôi thứ nhất ; đọc đúng vần oay và những tiếng , từ ngữ có các vần này ; hiểu và trả lời các câu hỏi có liên quan đến VB : quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

Phát triển kỹ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện , nghe viết một đoạn ngắn .

. Phát triển kỹ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

2. Phẩm chất : tình cảm đối với thầy cô và bạn bè , khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân , khả năng làm việc nhóm .

II. CHUẨN BỊ

GV: Máy tính, GA điện tử

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1 , Ôn và khởi động:

- Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói | HS nhắc lại
về một số điều thú vị mà HS học được từ bài

học đồ - Khởi động : + GV yêu cầu HS quan sát tranh để trả lời các câu hỏi a . Nói về việc làm của cô giáo trong tranh ; b , Nói về thầy giáo khoác cô giáo của em . + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời (Gợi ý : Cô giáo đang dạy HS tập viết) , sau đó dẫn vào bài đọc Hoa yêu thương .	HS quan sát tranh ,trả lời các câu hỏi + Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác bổ sung
2. Đọc GV đọc mẫu toàn VB . GV hướng dẫn HS luyện phát âm từ ngữ có vần mới + GV đưa từ hí hoáy và hướng dẫn HS đọc . GV đọc mẫu vần oay và từ hí hoáy HS đọc theo đồng thanh , + Một số (2 - 3) HS đánh vần , đọc trơn , HS đọc câu . GV hướng dẫn HS luyện phát âm một số từ ngữ khó : yêu , hí hoáy , nhụy , thích , Huy - GV hướng dẫn HS đọc những câu dài . HS đọc đoạn . GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ + GV cho HS đọc lại toàn VB và chuyển sang phần trả lời câu hỏi . Giải lao:	+ HS tìm từ ngữ có vần mới trong bài đọc (hí hoáy) HS đọc HS đọc đoạn - 1,2 HS đọc cả bài
3. Trả lời câu hỏi - GV hướng dẫn HS tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi a . Lớp của bạn nhỏ có mấy tổ ? b . Bức tranh bông hoa bốn cánh được đặt tên là gì ? c . Theo em , có thể đặt tên nào khác cho bức tranh ? - GV đọc từng câu hỏi HS trình bày câu trả lời của mình . GV và HS thống nhất câu trả lời (a , Lớp của bạn nhỏ có bốn tổ ; b . Bức tranh bông hoa bốn cánh được đặt tên là “ Hoa yêu thương ” : c . Có thể đặt tên khác cho bức tranh là : Hoa tình thương , Hoa đoàn kết , Lớp học tiến yêu , Lớp học tốt yêu , Bông hoa yêu thương , Bức tranh đặc	HS tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi - TLCH

biệt , ...) . Lưu ý : GV có thể chủ động chia nhỏ câu hỏi hoặc bổ sung câu hỏi để dẫn dắt HS (nếu cần) .

4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi cỡ mục:

- GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi c và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở . (Bức tranh có thể đặt tên khác là ...) GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu ; đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

HS quan sát và viết câu trả lời vào vở

Củng cố: Cho HS đọc lại bài và dặn chuẩn bị bài sau.

Chiều, Thứ năm ngày 23 tháng 2 năm 2023

TIẾT 1: Tiếng Việt

Luyện đọc, viết các bài trong tuần

I/ YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Rèn kĩ năng đọc đúng, đọc lưu loát và đọc hiểu đoạn văn : Tôi đi học và bài : Đi học .
- Hoàn thành các dòng mục tô và viết từ ngữ (Vở tập viết tập 2)
- Yêu thương , gắn bó với gia đình , người thân ; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân

II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Chữ hoa mẫu, máy tính trình chiếu , GA điện tử

III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1/ Khởi động- 5'

HS hát: Đi học

-HS hát cá nhân

2/ Luyện tập- 27'

Hoạt động 1: Luyện đọc,

-GV cho HS đọc lại bài: Tôi đi học và trả lời các câu hỏi :

-Đọc lại bài:

a . Ngày đầu đi học , bạn nhỏ thấy cảnh vật xung quanh ra sao ?

Đọc đoạn

b . Những học trò tôi đã làm gì khi còn bỡ ngỡ ?

Đọc cá nhân

c . Bạn nhỏ thấy người bạn ngồi bên thế nào

Đọc CL

* GV chốt lại nội dung bài đọc

-Trả lời câu hỏi của GV

-GV cho HS đọc lại bài: Đi học và trả lời các câu hỏi :

a . Vì sao hôm nay bạn nhỏ đi học một mình

b . Trường của bạn nhỏ , đặc điểm gì ?

c , Cảnh trên đường đến trường có gì ?

Hoạt động 2: Luyện viết

- GV đưa chữ mẫu: H
 - Chữ H hoa gồm mấy nét? Độ cao, độ rộng của con chữ?
 - + GV đưa chữ mẫu; yêu cầu HS quan sát và nhận xét chữ mẫu
 - + GV nêu cách viết
 - * Hướng dẫn viết từ: cảnh vật, thay đổi, thềm thì, nước suối
 - + GV hướng dẫn cách viết lưu ý HS độ cao, độ rộng, khoảng cách giữa các con chữ trong tiếng, giữa các tiếng trong từ
 - * Viết vở tập viết
 - GV nêu yêu cầu bài viết
 - GV đọc cho HS tô và viết lần lượt các chữ, từ trong vở tập viết
 - Theo dõi nhắc nhở HS
 - Nhận xét, uốn sửa tư thế ngồi học trực tuyến
- 3. Củng cố dặn dò: 2'**
- GV cho HS đọc lại các từ
 - Nhận xét giờ học, dặn dò bài sau...

- HS quan sát, đọc chữ H
- 1 số HS nêu, lớp nhận xét
- Hs quan sát
- Lắng nghe
- HS đọc từ
- HS chú ý lắng nghe
- Viết vở
- Lắng nghe

Tiết 2: TIẾNG VIỆT *

Luyện tập bài 2: ĐI HỌC

I. Mục tiêu

- Củng cố kĩ năng đọc đúng, rõ ràng một bài thơ, hiểu và trả lời đúng các câu hỏi; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau;
- Củng cố kĩ năng nói- nghe thông qua hoạt động tìm hiểu nội dung văn bản và nội dung thể hiện trong tranh.
- HS có tình cảm với trường lớp và thầy cô giáo, khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, khả năng làm việc nhóm.

II. Chuẩn bị

- GV: Vở bài tập tiếng việt
- HS: Vở bài tập tiếng việt

III. Hoạt động dạy học

1. Khởi động(5')

- GV cùng HS đọc thuộc lại bài thơ: Đi học.
- Nhận xét, khen ngợi

- HS đọc thuộc

2. Bài mới(25')

Bài 1:

- GV nêu yêu cầu của bài
- GV hướng dẫn cách viết thành câu có đúng hình thức và nghĩa

- HS lắng nghe
- HS viết câu và nối tiếp trả lời miệng
- Cô giáo dạy chúng tôi nhiều điều hay.
- HS nhận xét bài bạn

- GV cùng HS nhận xét khen ngợi

Bài 2:

- GV nêu yêu cầu đề
- GV hướng dẫn cách làm bài
- Yêu cầu HS suy nghĩ tự điền vào trong bài.

- HS suy nghĩ tự điền vào bài.
- Gọi 1 số HS đọc bài của mình
- Mẹ có biết ở lớp
- Bạn Hoa không học bài
- Sáng nay cô giáo gọi
- Đứng dậy đỗ bưng tai

- GV cùng HS nhận xét bài bạn.
- GV tuyên dương, khen ngợi.

- HS nhận xét bài bạn

3. Củng cố, dặn dò(5')

- GV cho HS đọc thuộc lòng bài thơ
- Nhận xét tiết học.
- Chuẩn bị bài sau.

Tiết 3: TOÁN *

Luyện tập bài 26: ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI(Tiết 1)

I. MỤC TIÊU: Giúp HS:

- Nhận biết, xác định được đơn vị đo độ dài.
- Biết so sánh độ dài giữa hai đơn vị.
- Phát triển kỹ năng quan sát tranh.
- HS yêu thích môn học.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh, ảnh, phiếu học tập.
- HS: VBT, bảng con, màu.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<u>1. Khởi động.</u>	
HS hát	HS hát
<u>2. Luyện tập</u>	
GV yêu cầu HS mở VBT Toán 1	
Bài 1	<u>Bài 1:</u>
- GV đọc yêu cầu - GV hướng dẫn HS quan sát tranh và điền số thích hợp vào tranh. - GV gợi ý: Em thấy gì ở các tranh? - GV yêu cầu HS Làm việc .	- HS lắng nghe và thực hiện. - a, thước dài 10 ô. - bút máy dài 6 ô. - kéo dài 7 ô - b. tích dấu v vào ô thước kẻ. c. Bút chì là đồ vật ngắn nhất. d. Đồ vật ngắn hơn kéo là: bút chì, bút máy. - Đồ vật ngắn hơn bút mực là: bút chì - HS nhận xét bài bạn
- GV nhận xét, tuyên dương.	
Bài 2	
- GV đọc yêu cầu - GV gợi ý: Em thấy gì trong tranh? - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi. - GV cho HS thực hiện	- HS quan sát tranh. Có nhím, chó, ngựa, thỏ, hươu cao cổ. - A - chó 5, ngựa 7, thỏ 5, hươu cao cổ 10. B. hươu cao cổ cao nhất c. Nhím thấp nhất. d. Thỏ và chó bằng nhau. - Đại diện các nhóm trình bày. - Kem đánh răng 5, bàn chải 6, bàn chải trẻ em 5, đĩa 4, Thìa múc canh 8. - HS nhận xét bài làm của bạn
GV nhận xét tuyên dương.	
Bài 3	
- GV đọc yêu cầu - GV cho HS quan sát tranh và làm việc cá nhân - GV nhận xét HS, tuyên dương.	

Vận dụng)

4. Củng cố, dặn dò:

- Học sinh quan sát tranh bài 4/ 91.

-HS thực hành cá nhân bài tập

-GV cho HS sửa bài bằng hình thức gắn các thẻ số vào đúng vị trí. Theo hình thức trò chơi “ Tiếp sức”

- HS lắng nghe và thực hiện
- HS hoàn thành bài và làm theo yêu cầu của GV

Sáng: Thứ sáu ngày 24 tháng 2 năm 2023

Tết 1 + 4: Tiếng Việt

CD3: Mái trường mến yêu- Bài 3 . HOA YÊU THƯƠNG(tiết 3,4)

I> YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. **Năng lực:** đọc đúng , rõ ràng một VB tự sự ngắn và đơn giản , kể lại một trải nghiệm từ ngôi thứ nhất ; đọc đúng vần oay và những tiếng , từ ngữ có các vần này ; hiểu và trả lời các câu hỏi có liên quan đến VB : quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát

Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện , nghe viết một đoạn ngắn .

Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

2,. **Phát triển phẩm chất :** tình cảm đối với thầy cô và bạn bè , khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm , cảm xúc của bản thân , khả năng làm việc nhóm .

II. CHUẨN BỊ

GV: Máy tính, GA điện tử

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở: :

GV hướng dẫn HS chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu . GV yêu cầu HS trình bày kết quả .

- GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở

HS chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu

6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh :

- GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh .

HS quan sát tranh .

- GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh . HS và GV nhận xét

HS trình bày kết quả nói theo tranh

TIẾT 4

7. Nghe viết :

- GV đọc to cả hai câu (Các bạn đều thích bức tranh bông hoa bên cát . Bức tranh được treo ở góc sáng tạo của lớp .)

- GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết .

+ Viết lủng vào đầu dòng . Viết hoa chữ cái đầu câu , kết thúc câu có dấu chấm .

+ Chữ dễ viết sai chính tả : thích , tranh , GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách . Đọc và viết chính tả :

+ GV đọc từng câu cho HS viết.

+ Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rà Soát lỗi

+ GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .

HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng HS viết

8. Chọn chữ phù hợp thay cho bông hoa

GV yêu cầu HS tìm những ngữ phù hợp .

- Một số (2 - 3 điền vào chỗ trống của từ ngữ. Một số HS đọc to các từ ngữ .

9. Vẽ một bức tranh về lớp em (lớp học , thầy cô , bạn bè , ...) và đặt cho bức tranh em vẽ :

- GV cho HS chuẩn bị dụng cụ vẽ (bút , giấy , ...) và gợi ý nội dung về : vẽ cảnh lớp học , vẽ một góc lớp học , một đồ vật thân thiết trong lớp học , về thầy cô , nhóm bạn bè , vẽ một bạn trong lớp ... ,

- Hướng dẫn HS đặt tên tranh để thể hiện nội dung , ý nghĩa bức tranh , Tên tranh có thể đặt theo nghĩa thực (Lớp tôi , Cô giáo tôi , Bạn thân , Góc sáng tạo của lớp , ...) hoặc theo nghĩa bóng (Nơi yêu thương ấy Ấm áp tình thân , ...) .

- GV và HS khác nhận xét .

HS chuẩn bị dụng cụ vẽ (bút , giấy , ...) và gợi ý nội dung về : vẽ cảnh lớp học , vẽ một góc lớp học , một đồ vật thân thiết trong lớp học , về thầy cô , nhóm bạn bè , vẽ một bạn trong lớp ... HS đặt tên tranh

3 - 4 HS nói về bức tranh vừa vẽ (nội dung , ý nghĩa , mục đích , ...) .

10. Củng cố

GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã

HS nhắc lại những nội dung đã học

học . GV tóm tắt lại những nội dung chính .
-. GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học .
- GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS .

HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào)

Tiết 2: TIẾNG ANH
Giáo viên chuyên dạy

Tiết 3: THỂ DỤC
Giáo viên chuyên dạy

Chiều,Thứ sáu ngày 24 tháng 2 năm 2023

TIẾT 1: TIẾNG VIỆT
LUYỆN ĐỌC, VIẾT CÁC BÀI TRONG TUẦN

I.Yêu cầu cần đạt:

- Cùng cố luyện đọc lại bài: Hoa yêu thương
- Viết đúng các từ: hí hoáy, mèo máy, tí mĩ
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết cách tô, nổi chữ đúng chữ viết đều và đẹp.
- HS có ý thức luyện đọc hàng ngày, viết đúng đẹp, giữ vở sạch.

II.Đồ dùng dạy học:

- GV: Bảng phụ viết, từ: hí hoáy, mèo máy, tí mĩ
- HS: vở tập viết

III.Các hoạt động dạy học chủ yếu:

1. Khởi động: 4'

- GV cho HS hát bài: Hoa yêu thương
- Lớp của bạn nhỏ có mấy tổ?

- HS hát
- HS nêu

2.Hoạt động: 30'

****Luyện đọc:18'***

- HS luyện đọc lại bài: Hoa yêu thương và TLCH

- HS đọc thầm toàn bài
- HS đọc CN nối tiếp theo đoạn và trả lời câu hỏi

a . Lớp của bạn nhỏ có mấy tổ ?

b . Bức tranh bông hoa bốn cánh được đặt tên là gì ?

-HS khác nhận xét bổ sung

c . Theo em , có thể đặt tên nào khác cho bức tranh ?

- HS đọc CN nối tiếp theo đoạn và trả lời câu hỏi

- Cho HS thi đọc

- Nhận xét, tuyên dương HS đọc đúng, to, rõ ràng.

*** Luyện viết : 12'**

- GV chiếu từ: hí hoáy, mèo máy, tí mĩ
- + GV hướng dẫn cách viết lưu ý HS độ cao, độ rộng, khoảng cách giữa các con chữ trong tiếng, giữa các tiếng trong từ

***HS viết vở tập viết**

- GV nêu yêu cầu bài viết
- GV đọc cho HS tô và viết lần lượt các chữ, từ trong vở tập viết
- GV cùng HS nhận xét

3. Củng cố dặn dò: 2'

- Nhận xét giờ học,dặn dò bài sau...
- Luyện đọc lại bài...

Điều chỉnh sau bài học:

- HS thi đọc cả bài

-HS quan sát, đọc từ
- HS chú ý lắng nghe

- HS chú ý lắng nghe
- HS viết vào vở tập viết

-HS chụp bài, chia sẻ bài viết
- HS tự sửa lỗi

Tiết 2: TƯ NHIÊN XÃ HỘI

BÀI 14: CƠ THỂ EM (Tiết 1)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực:

- Năng lực giải quyết vấn đề: Nêu được việc làm để giữ vệ sinh cơ thể
- Năng lực giao tiếp hợp tác: Sử dụng lời nói phù hợp với các thành viên trong lớp học khi thảo luận hoặc trình bày ý kiến.
- Nhân ái: yêu thương , tôn trọng bạn bè, thầy cô
- Năng lực nhận thức khoa học: Xác định được tên, hoạt động của các bộ phận bên ngoài cơ thể; phân biệt được con trai và con gái
- Năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội: Tự đánh giá được việc thực hiện giữ vệ sinh cơ thể
- Năng lực vận dụng: Thực hiện đúng các quy tắc giữ vệ sinh cơ thể

2. Phẩm chất:

- Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ cơ thể của mình.
- Chăm chỉ: Có thói quen cho bản thân

II.ĐỒ DÙNG - THIẾT BỊ DẠY HỌC.

- 1.GV: Các hình trong SGK, video clip bài hát “Ô sao bé không lắc”, hình vẽ cơ thể con trai và con gái với đầy đủ các bộ phận bên ngoài của cơ thể (bao gồm cả cơ quan sinh dục ngoài của con trai và con gái)
- 2.HS Sách Tự nhiên và Xã hội 1.

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Tiết 1

Khởi động

- Ổn định

- Kiểm tra bài cũ

+ Gọi HS nêu tên một số loài thực vật và động vật mà em biết

-Giới thiệu bài: Cho HS nghe, hát và múa theo bài hát “Ồ sao bé không lắc” và dẫn dắt vào bài học

***HD 1: Quan sát hình vẽ và nêu tên các bộ phận bên ngoài của cơ thể**

a. Mục tiêu

- Xác định được cơ thể gồm nhiều bộ phận khác nhau

- Phân biệt được con trai và con gái

- Nhận biết được vùng riêng tư của cơ thể

b.Phương pháp: Hoạt động theo cặp,quan sát, thuyết trình, vấn đáp.

c. Các bước thực hiện

Bước 1: Làm việc theo cặp

-Học sinh quan sát các hình trong SGK trang 95, một HS chỉ vào từng bộ phận trên hình

- GV hỗ trợ HS để các em xác định được tên một số bộ phận cơ thể tương đối có hệ thống.

-Quan sát tranh và làm việc theo yêu cầu của GV

-Nêu tên các bộ phận của cơ thể con người. Ví dụ: ở đầu có tóc, tai, mắt, mũi, miệng, má...; tiếp đến là cổ, vai, gáy, ngực, bụng, lưng, mông; tay bao gồm cánh tay, khuỷu tay, bàn tay, ngón tay; chân bao gồm đùi, đầu gối, bàn chân, ngón chân.

Bước 2: Làm việc cả lớp

-Yêu cầu HS đặt câu hỏi và chỉ định bạn khác trả lời ; nếu trả lời đúng sẽ được đặt câu hỏi cho cặp khác

- GV rèn và chữa cho HS cách đặt câu hỏi và cách trả lời cho đúng

- GV cho HS quan sát hình vẽ cơ thể em trai và em gái với đầy đủ các bộ phận bên ngoài của cơ thể (bao gồm cả cơ quan sinh dục ngoài của con trai và con gái) để trả lời câu hỏi:

+ Cơ thể con trai và con gái khác nhau ở bộ phận nào?

-GV giúp đỡ HS nhận biết và phân biệt được điểm giống và khác nhau giữa cơ thể con trai và con gái

-Thực hiện theo yêu cầu

-Làm việc dưới sự giúp đỡ của GV

-Quan sát

-GV cho HS đọc lời con ong trong SGK trang 95

-Hầu hết các bộ phận của cơ thể con trai và con gái là giống nhau. Chỉ có bộ phận sinh dục của cơ thể mỗi người giúp phân biệt con trai và con gái. Ở con trai có dương vật và bìu. Ở con gái có âm hộ.

- 2 HS đọc

-Yêu cầu HS chỉ vùng riêng tư của cơ thể con trai và con gái trên hình vẽ.

- Tự chỉ trên sách

***HD 2: Trò chơi “Thi nói tên các bộ phận bên ngoài của cơ thể con trai hoặc con gái”**

a. Mục tiêu

- Củng cố những kiến thức đã học về tên các bộ phận bên ngoài cơ thể bao gồm tên các bộ phận giúp phân biệt được con trai và con gái

b.Phương pháp: Trò chơi, thuyết trình.

c. Các bước thực hiện

- GV nêu tên trò chơi

-Nêu luật chơi, cách chơi:

- Cho HS chơi cá nhân , kể ko lặp lại bộ phận bạn mình đã kể

- Nhận xét, tuyên dương

-Tiến hành chơi trò chơi

***Hoạt động nối tiếp**

- Bài học hôm nay em biết thêm được điều gì?

- Yêu cầu HS nhắc lại tên các bộ phận để phân biệt con trai và con gái

- Nhận xét giờ học

- Về nhà các em ôn lại bài học và chuẩn bị trước cho bài học sau.

- Biết được tên của các bộ phận bên ngoài cơ thể, bộ phận riêng tư của cơ thể

- Con trai có dương vật và bìu, con gái có âm hộ

-Lắng nghe

-Lắng nghe và thực hiện

Tiết 3: Hoạt động trải nghiệm **SINH HOẠT LỚP. CHUẨN BỊ HỘI DIỄN**

I.Mục tiêu:

Năng lực:

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

-Phẩm chất: Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong học tập, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

II. Chuẩn bị

- GV: Máy tính, GA điện tử

III. Các hoạt động dạy – học:

1. Khởi động:

- GV tổ chức cho HS hát

- HS hát một số bài hát.

2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau

a. Sơ kết tuần học

GVHD cán sự điều khiển các tổ báo cáo ưu nhược điểm của tổ trong tuần

- GV góp ý, nhận xét

- Lớp trưởng mời lần lượt các tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện

- Cả lớp lắng nghe

b. Xây dựng kế hoạch tuần tới

- HD các tổ đề ra kế hoạch của tuần 24

- Giáo viên chốt lại các nội dung cần lưu ý

+ Có ý thức tốt hơn trong các tiết học

+ Hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ học tập

+ Vệ sinh thân thể và phòng các bệnh về đường hô hấp

- Các tổ đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt

- Lắng nghe Gv triển khai công việc tuần tới.

c. Chuẩn bị hội diễn

- GV thông báo kế hoạch tổ chức hội diễn của lớp biểu diễn cá nhân, tập thể trước lớp

- Hướng dẫn HS chọn nội dung:

4. Củng cố, dặn dò (3')

Nhận xét tiết học.

Soạn đúng Kh, thời gian theo quy định

Duyệt sử dụng lên lớp

Hoàng Diệu, ngày 17/2/2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Bùi Quý Hữu